

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động năm 2018 và chương trình, nhiệm vụ năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (Trình Kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện Chương trình số 193/CTr-HĐND ngày 29/12/2017 về hoạt động năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND tỉnh về kết quả hoạt động năm 2018 và xây dựng chương trình, nhiệm vụ năm 2019 như sau:

A. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2018

I. Những kết quả đạt được

1. Công tác tham gia chuẩn bị Kỳ họp HĐND

Ban Kinh tế - Ngân sách đã phối hợp cùng với các Ban HĐND tham mưu Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị nội dung các kỳ họp (*Kỳ họp thứ Sáu, thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa XI*) liên quan đến lĩnh vực kinh tế - ngân sách, tham gia dự kiến chương trình làm việc kỳ họp; nội dung gợi ý thảo luận tổ và thảo luận chung tại kỳ họp; thẩm tra và chuẩn bị báo cáo kết quả thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh do Ban của HĐND tỉnh, UBND tỉnh trình tại kỳ họp;...

2. Hoạt động giám sát, khảo sát

Trong năm, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tổ chức 03 đợt giám sát chuyên đề và 02 đợt khảo sát, bao gồm: Giám sát “Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016, 2017”; giám sát “Tình hình thực hiện kêu gọi đầu tư của tỉnh Gia Lai”; giám sát “Chất lượng của các công trình xây dựng dân dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai”; khảo sát “Công trình hệ thống nước sinh hoạt huyện Ia Pa, huyện Phú Thiện”; khảo sát “Dự án đường liên huyện Đak Đoa - Chư Prông”. Nội dung, chương trình, kế hoạch, đề cương giám sát được chuẩn bị chu đáo và được gửi tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo đúng quy định. Ban đã phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ban Kinh tế - Xã hội HĐND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai chương trình giám sát đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng và có sự kết hợp giữa giám sát trực tiếp, giám sát qua báo cáo và khảo sát thực tế.

Qua giám sát, Ban đã đánh giá những kết quả đạt được, làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát; đồng thời, đề xuất 45 kiến nghị đến các cấp, các ngành liên quan và địa phương

xem xét (trong đó: Trung ương 04 kiến nghị; Thường trực HĐND tỉnh: 03 kiến nghị; UBND tỉnh: 22 kiến nghị; các địa phương: 07 kiến nghị; các đơn vị khác: 09 kiến nghị).

Các ý kiến, kiến nghị sau giám sát đều phù hợp với tình hình thực tế, xác đáng, có tính khả thi cao, có tính chất xây dựng, đều được UBND tỉnh tiếp thu, thực hiện và chỉ đạo các địa phương, đơn vị, các sở ngành liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Chất lượng giám sát, khảo sát được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ngày càng tốt hơn, hạn chế những thiếu sót trong quá trình thực thi công vụ, góp phần nâng cao trách nhiệm và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp các tổ chức, cá nhân.

Ngoài ra, Lãnh đạo Ban đã tham gia cùng Đoàn giám sát của HĐND tỉnh về “Việc thực hiện các kiến nghị sau các đợt giám sát của HĐND, Thường trực HĐND năm 2016, 2017”, giám sát “Việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2015, 2016 và Thanh tra Chính phủ năm 2014 đối với các đơn vị có liên quan tại tỉnh Gia Lai”; Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về “Hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã (theo Luật Hợp tác xã năm 2012) trên địa bàn tỉnh”, giám sát “Kết quả, hiệu quả hoạt động của các đơn vị quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh”, giám sát “Việc giao đất, cho thuê đất và công tác quản lý, sử dụng đất đối với tổ chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai”....

3. Hoạt động thẩm tra:

- Ban tiến hành thẩm tra 07 báo cáo và 29 dự thảo nghị quyết do Ban Pháp chế HĐND tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại 02 Kỳ họp (có báo cáo kết quả thẩm tra riêng trình Kỳ họp thứ Sáu, Kỳ họp thứ Bảy HĐND tỉnh khóa XI) và thẩm tra 23 nội dung của UBND tỉnh trả lời, xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Năm, Kỳ họp thứ Sáu - HĐND tỉnh khóa XI.

Qua thẩm tra, đa số các ý kiến đóng góp của Ban Kinh tế - Ngân sách đã được Ban Pháp chế HĐND tỉnh, UBND tỉnh và cơ quan soạn thảo tiếp thu, góp phần làm rõ những vấn đề mấu chốt, những nội dung chưa phù hợp với nghị quyết của HĐND tỉnh, với chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, sự phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; một số vấn đề được gợi mở qua thẩm tra nhằm cung cấp thông tin cho các vị Đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định.

- Trong năm, Ban đã tham mưu giúp Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến với UBND tỉnh một số vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách phát sinh khi thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh giữa hai Kỳ họp, bao gồm 21 văn bản, tờ trình. Trong đó, có 03 nội dung về chủ trương đầu tư dự án.

(Có danh mục chi tiết kèm theo).

4. Hoạt động khác

Ngoài hoạt động chuẩn bị và tham dự các Kỳ họp, hoạt động giám sát, khảo sát và thẩm tra, lãnh đạo Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ động tham gia các hoạt động thường xuyên khác, như: phối hợp hoạt động với Thường trực HĐND tỉnh,

các Ban HĐND tỉnh trong các đợt giám sát, khảo sát; thực hiện báo cáo công tác hằng tuần, hằng tháng theo quy định; thường xuyên đi cơ sở để nắm và trao đổi thông tin để phục vụ cho nhiệm vụ của Ban và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh. Tham dự Hội nghị giao ban Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố; tham dự Hội nghị giao ban Thường trực HĐND các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên; tham gia các đợt tập huấn, hội thảo do Trung ương tổ chức,....

II. Đánh giá chung

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Thường trực HĐND tỉnh, các hoạt động trong năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách đã hoàn thành kế hoạch đề ra tại Chương trình số 193/CTr-HĐND ngày 29/12/2017. Chất lượng hoạt động giám sát, khảo sát ngày càng được nâng lên, các kiến nghị giám sát cụ thể rõ ràng, giúp các cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu sự giám sát thực hiện tốt hơn nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Hoạt động thẩm tra được chuẩn bị kỹ càng, đúng quy trình đảm bảo các báo cáo, tờ trình do các cơ quan trình phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của nội dung thẩm tra với quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương trước khi trình Thường trực HĐND, HĐND tỉnh.

Trong quá trình triển khai các hoạt động với điều kiện đa số thành viên của Ban là đại biểu kiêm nhiệm, nhiều thành viên Ban giữ các chức vụ chủ chốt ở các sở, ban, ngành, địa phương nhưng với tinh thần, trách nhiệm cao trước nhân dân đã cố gắng sáp xếp công việc tham gia các hoạt động của Ban đầy đủ, nhiệt tình, có nhiều ý kiến, kiến nghị, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương khi thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Bên cạnh đó, một số thành viên chưa tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban vì nhiều lý do khác nhau; việc đầu tư nghiên cứu các văn bản, tài liệu liên quan chưa kỹ, chưa sâu do báo cáo của các đơn vị chịu sự giám sát, khảo sát và nội dung thẩm tra chuẩn bị trình kỳ họp vẫn còn chậm, báo cáo giám sát của các đơn vị không đảm bảo theo đề cương nên ảnh hưởng đến chất lượng giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban.

B. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Giám sát các chuyên đề: (1) Kết quả triển khai, ứng dụng các đề tài khoa học công nghệ vào thực tiễn trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2018; (2) Việc thực hiện quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng và hoạt động các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Tham gia và chuẩn bị nội dung các Kỳ họp của HĐND tỉnh trong năm. Thẩm tra dự thảo nghị quyết của các báo cáo, đề án, tờ trình của Thường trực HĐND, UBND tỉnh trình Kỳ họp giữa năm, cuối năm 2019 và các Kỳ họp bất thường (nếu có).

3. Theo dõi kết quả giải quyết việc thực hiện những nội dung kiến nghị của Ban; tham gia các đoàn giám sát của các Ban HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh; thực hiện các cuộc khảo sát khi có các vấn đề bức xúc, nỗi cộm mà cử tri quan tâm hoặc theo đề xuất các thành viên Ban.

4. Thẩm tra các tờ trình nhằm tham mưu giúp Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến với UBND tỉnh về một số vấn đề phát sinh giữa hai Kỳ họp thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách (nếu có).

5. Tham gia các lớp tập huấn do Kiểm toán Nhà nước, Ban Công tác đại biểu, các Ủy ban của Quốc hội tổ chức; các đợt giám sát, khảo sát của Quốc hội và cơ quan của Quốc hội yêu cầu; tổ chức học tập trao đổi kinh nghiệm với các tỉnh bạn.

6. Thực hiện nhiệm vụ khác do Thường trực HĐND tỉnh phân công.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2018 và chương trình công tác năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. /h/len ✓

Nơi nhận :

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- LĐ Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT-KTNS(Hh.).

**TM. BAN KINH TẾ-NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đình Phương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

**Ý kiến của Ban KTNNS về các nội dung UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh giữa hai kỳ họp
Từ ngày 01/12/2017 đến ngày 30/11/2018**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 257/BC-HĐND ngày 30/11/2018 của Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND tỉnh)

STT	NỘI DUNG TRÌNH	Ý KIẾN CỦA BAN
1	Về chủ trương đầu tư dự án	<p>1. Về chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 536/TTr-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh)</p> <p>1. Cần cứ theo Khoản 2, Điều 61 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc ủy quyền Thường trực HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, việc Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.</p> <p>2. Về Hồ sơ: có đầy đủ danh mục các tài liệu hồ sơ trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo Điều 22, Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.</p> <p>3. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với các nội dung quyết định chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Dak Pơ, tỉnh Gia Lai như Tờ trình của UBND tỉnh.</p>
2	Về chủ trương đầu tư dự án Hồ chứa nước Plei Thơ Ga, xã Chrur Don, huyện Chrur Puh, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 537/TTr-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh)	<p>1. Cần cứ theo Khoản 2, Điều 61 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc ủy quyền Thường trực HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, việc Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Hồ thống thủy lợi hồ chứa nước Plei Thơ Ga, xã Chrur Don, huyện Chrur Puh, tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.</p> <p>2. Về Hồ sơ: có đầy đủ danh mục các tài liệu hồ sơ trình Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo Điều 22, Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi</p>

		hành một số điều của Luật Đầu tư công.
3	Ý kiến của Ban KKT-NS về chủ trương đầu tư dự án Hệ thống kênh dẫn thủy lợi Plei Keo, huyện Chu Sê, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1498/TTr-UBND ngày 12/7/2018 của UBND tỉnh)	<p>3. Ban Kinh tế - Ngân sách HDND tỉnh thống nhất với các nội dung quyết định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Plei Thơ Ga, xã Chu Don, huyện Chu Puh, tỉnh Gia Lai như Tờ trình của UBND tỉnh.</p> <p>1. Căn cứ theo Khoản 2, Điều 61 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc ủy quyền Thủ tướng trực HDND tỉnh xem xét, có ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định của HDND tỉnh, việc Thủ tướng trực HDND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống kênh dẫn thuỷ lợi Plei Keo, huyện Chu Sê, tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền.</p> <p>2. Về Hồ sơ: có đầy đủ danh mục các tài liệu hồ sơ trình Thủ tướng trực HDND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án theo Điều 22, Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.</p> <p>3. Ban Kinh tế - Ngân sách HDND tỉnh thống nhất như nội dung tờ trình của UBND tỉnh, đề nghị Thủ tướng trực HDND tỉnh ban hành văn bản quyết định chủ trương đầu tư dự án Hệ thống kênh dẫn thuỷ lợi Plei Keo, huyện Chu Sê, tỉnh Gia Lai.</p>
II	Về nội dung xin ý kiến	<p>1 V/v phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017 từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu về kinh phí phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia (Tờ trình số 258/TTr-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh)</p> <p>UBND tỉnh đã xây dựng phương án phân bổ cho đơn vị Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh. Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HDND tỉnh đề nghị Thủ tướng trực HDND tỉnh thống nhất phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2018 từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu về kinh phí phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia và báo cáo HDND tỉnh tại Kỳ họp giữa năm 2018, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh: 18.800 triệu đồng.

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân bổ kinh phí phân giới cắm mốc biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia cho Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh: 18.800 triệu đồng.
2	V/v sử dụng nguồn kinh phí còn lại chưa sử dụng và nguồn tăng thu dự kiến năm 2017 (Tờ trình số 4499/UBND-KT ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh)	<p>UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh sử dụng nguồn kinh phí còn lại chưa sử dụng và nguồn tăng thu dự kiến năm 2017 với tổng nguồn là 464.996 triệu đồng để xuất phân bổ cho 25 nhiệm vụ chi. Tuy nhiên, trong tổng nguồn đề nghị phân bổ gồm 4 nguồn (dự ước tăng thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh cả năm 2017; dự ước nguồn tăng thu ngân sách tỉnh (không kê tiền sử dụng đất) trong năm 2017; nguồn kinh phí dự toán năm 2017 của các nhiệm vụ chi năm 2017 còn lại; nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh) thì nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2017 (136.471 triệu đồng) không thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực HĐND tỉnh (Theo Điểm b, Khoản 3, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015).</p> <p>Một số nội dung phân bổ cho các công trình, dự án chưa có trong danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn.</p>
3	Ý kiến về một số nội dung chi từ nguồn kinh phí còn lại chưa sử dụng và nguồn tăng thu dự kiến năm 2017 (Tờ trình số 4546/TTr-UBND ngày 15/12/2017)	<p>Do đó, đề nghị UBND tỉnh phân rõ dự kiến sử dụng từng nhiệm vụ chi cụ thể của các nguồn báo cáo Thường trực HĐND tỉnh quyết định trước khi thực hiện.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Căn cứ theo Khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, việc UBND tỉnh lập phương án sử dụng số dư ước nguồn tăng thu và nguồn kinh phí còn lại chưa sử dụng năm 2017 báo cáo Thường trực HĐND tỉnh quyết định là đúng quy định. 2. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất sử dụng các nguồn kinh phí còn lại chưa sử dụng và nguồn tăng thu dự kiến năm 2017 để thực hiện các nhiệm vụ chi cần thiết như đề nghị của UBND tỉnh. Riêng đối với nhiệm vụ chi từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, đề nghị UBND tỉnh thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015. <p>3. Ý kiến khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình triển khai, đề nghị UBND tỉnh thực hiện đúng các quy định về Luật Đầu tư công năm 2014. - Nguồn kinh phí tăng thu còn lại là 62.055 triệu đồng (trừ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh), đề nghị UBND tỉnh trình phương án sử dụng để Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến trước khi thực hiện và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

		- Đối với nguồn dự phòng ngân sách tỉnh: Từ năm 2018 trở đi, UBND tỉnh định kỳ báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất (Điểm b, Khoản 3, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015).
4	Ý kiến về việc thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh (Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 03/01/2018 của UBND tỉnh)	<p>1. Căn cứ theo Khoản 2, Điều 3 Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ <i>quy định về thu tiền sử dụng đất</i> và Điều 1, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ <i>quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước</i>, việc Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh là đúng quy định.</p> <p>2. Trên cơ sở đề xuất của các sở ngành, địa phương, giá đất phổ biến trên thị trường và điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể tại từng địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh như đề nghị của UBND tỉnh.</p>
5	Về việc điều chỉnh danh mục đầu tư xây dựng Trạm y tế Thị trấn Chu Prông sang đầu tư xây dựng Trạm y tế xã Thăng Hung (Tờ trình số 587/TTr-UBND ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh)	<p>1. Năm 2015, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng mới 04 trạm y tế các xã Ia O, Ia Băng, Ia Pior và thị trấn Chu Prông, huyện Chu Prông. Do vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Trạm y tế thị trấn Chu Prông sang đầu tư Trạm y tế xã Thăng Hung, huyện Chu Prông là thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p> <p>2. Thực hiện Nghị quyết số 89/2017/NQ-HĐND ngày 24/8/2017 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2018, trong danh mục chi tiết kèm theo có dự án 04 trạm y tế các xã Ia O, Ia Băng, Ia Pior và thị trấn Chu Prông, huyện Chu Prông, do vậy việc UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về việc điều chỉnh danh mục đầu tư là phù hợp.</p> <p>3. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất điều chỉnh danh mục đầu tư Trạm y tế thị trấn Chu Prông sang danh mục Trạm y tế xã Thăng Hung - thuộc Dự án đầu tư xây dựng 04 Trạm y tế của các xã Ia O, Ia Băng, Ia Pior và thị trấn Chu Prông như đề nghị của UBND tỉnh.</p>
6	Ý kiến về việc bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai	Theo quy định tại Điều 1, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và Khoản 2, Điều 3 Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, việc UBND tỉnh trình Thường trực

(Tờ trình số 835/TTr-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh)	<p>HDND tỉnh có ý kiến về hệ số điều chỉnh giá đất trước khi ban hành là đúng thẩm quyền, đúng quy định.</p> <p>Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 trên địa bàn thành phố Pleiku tại Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh Gia Lai chưa quy định hệ số điều chỉnh giá đất ở đô thị tại các khu quy hoạch, một số vị trí tái định cư của các tuyến quy hoạch còn lại trong khu tái định cư Ngô Gia Khảm, thành phố Pleiku. Do đó, việc bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 cho các tuyến đường này là cần thiết.</p> <p>Vì vậy, Ban KT-NS HDND tỉnh đề nghị Thường trực HDND tỉnh xem xét, thống nhất để UBND tỉnh bổ sung hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018 tại một số vị trí trên địa bàn thành phố Pleiku theo quy định. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên đường: Các tuyến đường quy hoạch còn lại trong khu tái định cư Ngô Gia Khảm. <ul style="list-style-type: none"> Khu A2: Lô số 102, 103, 104. Khu B2: Lô số 52, 54. Khu B3: Lô số 80, 82, 86, 87, 88, 89, 90, 91. - Loại đường: 4B. - Vị trí: 1. - Giá đất: 1.300.000 đồng/m². - Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2018: 3,0. <p>Y kiến về danh mục các dự án thuộc nguồn vốn cần đổi ngân sách tỉnh và vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý kế hoạch năm 2017 xin kéo dài sang năm 2018 tiếp tục thực hiện và giải ngân</p> <p>(Tờ trình số 830/TTr-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh)</p>
7	<p>Theo quy định tại Điều 43, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Khoản 4, Điều 26, Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và Văn bản số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm, việc cho ý kiến về danh mục các dự án thuộc nguồn vốn cần đổi ngân sách tỉnh và vốn đầu tư công khác do địa phương quản lý kế hoạch năm 2017 xin kéo dài sang năm 2018 tiếp tục thực hiện và giải ngân không thuộc thẩm quyền của Thường trực HDND tỉnh.</p>

<p>8</p> <p>Ý kiến về điều chỉnh dự án Quốc môn và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1346/TTr-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh)</p>	<p>Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh triển khai thực hiện theo các quy định của pháp luật.</p> <p>Dự án Cảng Quốc môn - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đã được Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Văn bản số 876/HĐND-VP ngày 18/5/2016 với các nội dung chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016. - Tổng mức đầu tư: 42.630 triệu đồng. - Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương. <p>Ngày 22/12/2017, Bộ Xây dựng có Văn bản số 204/BXD-GD đề nghị rà soát lại thiết kế kết cấu công trình Quốc môn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai và có biện pháp xử lý để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình trước khi tiếp tục thi công xây dựng. Sau khi thực hiện rà soát, một số hạng mục phải điều chỉnh thiết kế chi tiết, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh thiết kế dầm ngang bắc qua cổng từ dầm bê tông cốt thép sang dầm thép ống tẩm bê tông cốt sợi thủy tinh. - Bổn trụ biên điều chỉnh từ ốp đá bazan sang tô trát và son giả đá. - Bổ sung các hạng mục: ống thoát nước mái ta luy; trụ inox, dây xích via hè; thang máy; các hạng mục phụ khác. <p>Việc điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục trên đã làm kéo dài thời gian, tăng tổng mức đầu tư và nguồn vốn thực hiện. Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cảng Quốc môn và bổ sung một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016 - 2018. b) Tổng mức đầu tư (dự kiến): 47.351 triệu đồng. c) Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh. <p>Riêng nguồn Ngân sách tỉnh: Đề nghị UBND tỉnh rà soát, cân đối bổ trí kinh phí còn thiếu của dự án (dự kiến là 2.270 triệu đồng) đúng quy định.</p>
---	--

		Đề nghị UBND tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, triển khai các bước tiếp theo đúng quy định.
9	Ý kiến về điều chỉnh dự án đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai - hạng mục đường quy hoạch bao quanh Quảng trường (Tờ trình số 1339/TTr-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh)	<p>Dự án đường nội thị thị xã Ayun Pa đã được Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Văn bản số 100F/HĐND-VP ngày 30/10/2015, trong đó hạng mục “Đường quy hoạch bao quanh tỉnh Gia Lai - hạng mục đường quy hoạch bao quanh Quảng trường” có chiều dài tuyến 1.018m; nền đường rộng 13,5m; mặt đường rộng 10,5m; lề đường rộng 1,5mx2=3m.</p> <p>Ngày 01/9/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 669/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Ayun Pa, theo đó điều chỉnh quy mô một số tuyến đường cho phù hợp với định hướng phát triển không gian đô thị thị xã Ayun Pa. Việc điều chỉnh quy mô dự án không làm thay đổi tổng mức đầu tư (110 tỷ đồng).</p> <p>Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đường nội thị thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai - hạng mục đường quy hoạch bao quanh Quảng trường như sau:</p> <p>Tổng chiều dài tuyến 1.008,01m, gồm 02 nhánh:</p> <p>Nhánh 1: Từ đường Hồ Xuân Hương đến đường Nguyễn Viết Xuân, dài 640,42m; nền đường rộng 13,5m; mặt đường rộng 10,5m; vỉa hè rộng 1,5mx2=3m.</p> <p>Nhánh 2: Dài 367,59m, gồm 2 đoạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn 1: Dài 272,41m (nối từ đường Hoàng Hoa Thám đến đoạn 2), nền đường rộng 10,5m; mặt đường rộng 7,5m; vỉa hè rộng 1,5mx2=3m. - Đoạn 2: Dài 95,18m (nối từ điểm cuối đoạn 1 đến giáp với nhánh 1), nền đường rộng 13,5m; mặt đường rộng 10,5m; vỉa hè rộng 1,5mx2=3m. <p>Đề nghị UBND tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ, triển khai các bước tiếp theo đúng quy định.</p>
10	Ý kiến tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng của các đơn vị thuộc ngành y tế (đợt 1) (Tờ trình số 1345/TTr-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh)	<p>Việc Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều b, Khoản 2, Điều 8 và Khoản 4, Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.</p> <p>Hiện nay, Bộ Y tế đang triển khai xây dựng quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức</p> <p><i>[Ký tên]</i></p>

		máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế để hướng dẫn các đơn vị xây dựng tiêu chuẩn, định mức áp dụng tại đơn vị và đã có văn bản thống nhất danh mục trang thiết bị y tế chuyên dùng đợt 1 năm 2018 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế tỉnh Gia Lai (Văn bản số 3228/BYT-TB-CT ngày 08/6/2018).
11	Ý kiến tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng ngành giáo dục và đào tạo (Tờ trình số 1472/TTr-UBND ngày 09/7/2018 của UBND tỉnh)	Vì vậy Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thông nhất để UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng UBND ngành y tế đợt 1 năm 2018 (theo danh mục chủng loại, máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng UBND tỉnh đề nghị tại Tờ trình số 1345/TTr-UBND ngày 21/6/2018). Việc Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều b, Khoản 2, Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và trong thời gian chờ quy định hướng dẫn chi tiết, UBND tỉnh lấy ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo trước khi thực hiện (Khoản 4, Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017). Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh chưa thông nhất nội dung Tờ trình, vì trong văn bản phúc đáp của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 2598/BGDDT-CSVC ngày 26/6/2018), Bộ có ý kiến như sau: “ <i>Về cơ bản, Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thuận với chủ trương đầu tư mua sắm bổ sung máy móc, thiết bị dạy học chuyên dùng phục vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2018</i> ”, không có nội dung thông nhất danh mục định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ sự nghiệp giáo dục trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục lấy ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung này. Sau khi có ý kiến thống nhất cụ thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đề nghị thông nhất ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo năm 2018 như UBND tỉnh đề nghị.
12	Ý kiến về đề nghị cho phép tạm thời áp dụng định mức hỗ trợ hộ nghèo tham gia Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	Theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, việc cho ý kiến về việc tạm thời quy định định mức hỗ trợ hộ nghèo tham gia Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018 không thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND tỉnh. Tuy nhiên, để tạo thuận lợi cho các đối tượng thụ hưởng là hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ bù giống như đề nghị của các sở, ngành và địa phương, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kính đề nghị

<p>năm 2018 (Tờ trình số 1864/TTr-UBND ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh)</p>	<p>13</p> <p>Ý kiến về điều chỉnh quy mô dự án Hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1887/TTr-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh)</p>	<p>Thuòng trực HĐND tỉnh thông nhất cho phép UBND tỉnh tạm thời áp dụng định mức hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2018 với mức hỗ trợ 16,2 triệu đồng/hộ đối với hộ trợ bò giống.</p> <p>Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh rà soát định mức hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, tổng hợp những nội dung vướng mắc, khó khăn, đề nghị điều chỉnh, trình HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất xem xét, quyết định.</p> <p>Dự án Hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai được Thuòng trực HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 501/HĐND-VP ngày 22/3/2018 với quy mô cơ bản của dự án như sau:</p> <p>* Quy mô đầu tư (dự kiến):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cụm công trình đầu mối (Công trình cấp II): Hồ chứa nước có dung tích 3,152 triệu m³; Đập đắt nhiều khói, dài 456,3m; cao H_{max} = 25,4m; Trần xả lũ: Tự do có mặt cắt thực dụng, Bt = 37,68m, nối tiếp là dốc nước và bể tiêu năng; Công lấy nước: Công có áp, đường kính φ800mm. - Hệ thống tuyển dẫn nước phục vụ sản xuất (Công trình cấp IV): Sử dụng ống HDPE để cấp nước phục vụ sản xuất; - Các hạng mục khác: Đường thi công kết hợp quản lý với tổng chiều dài tuyển đường L = 3.467,04m, nhà quản lý công trình diện tích sử dụng 80m². <p>Tuy nhiên, trong quá trình khảo sát, lập dự án chủ đầu tư đã tính toán cụ thể và chuẩn xác lại quy mô dự án có thay đổi các thông số so với quá trình khảo sát sơ bộ, lập chủ trương đầu tư. Do vậy, đề đảm bảo mục tiêu đầu tư cung cấp nước tưới chủ động cho 555 ha đất canh tác vùng dự án, tạo nguồn nước cung cấp sinh hoạt cho khoảng 7.500 người trong vùng dự án.</p> <p>Căn cứ Khoản 4 Điều 40 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 hướng dẫn Luật Đầu tư công năm 2014 và Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh về việc ủy quyền Thường trực HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định; Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất điều chỉnh quy mô đầu tư tại Mục 2, phần I - Văn bản số 501/HĐND-VP ngày 22/3/2018 như sau:</p>
--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> - Dung tích hồ chứa: 3,737 triệu m³ (tăng 585.000m³ so với Quyết định chủ trương đầu tư); - Chiều dài đập 446,6m (giảm 9,7m so với Quyết định chủ trương đầu tư); - Chiều cao đập 26,5m (tăng 1,1m so với Quyết định chủ trương đầu tư). <p>Việc điều chỉnh không làm thay đổi tổng mức đầu tư của dự án. Các nội dung khác thực hiện theo Văn bản số 501/HĐND-VP ngày 22/3/2018 của Thường trực HĐND tỉnh Gia Lai.</p> <p>Đề nghị UBND tỉnh chịu trách nhiệm về các nội dung đề nghị điều chỉnh và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định.</p>
14	<p>Ý kiến về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Chính trang đô thị thành phố Pleiku - Hạng mục đường Trần Phú (Tờ trình số 2049/TTr-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh)</p> <p>Dự án Chính trang đô thị Pleiku đã được Thường trực HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Văn bản số 375/HĐND-VP ngày 15/9/2017 theo thẩm quyền (quy định tại Khoản 2, Điều 61 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 139/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh).</p> <p>Ngày 13/9/2018, Chính phủ ban hành Nghị định 120/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trong đó tại Điều 3 của Nghị định bãi bỏ các quy định liên quan đến Thường trực HĐND, do vậy việc cho ý kiến về nội dung Tờ trình số 2049/TTr-UBND hiện nay là không thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.</p> <p>Nội dung Tờ trình đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Chính trang đô thị Pleiku - Hạng mục đường Trần Phú sau khi triển khai khảo sát, đo đạc chi tiết có sự thay đổi: tổng chiều dài tuyến là 694,22m; giảm 75,78m nhưng vẫn giữ nguyên tổng mức đầu tư là 100 tỷ đồng so với chủ trương đã được Thường trực HĐND tỉnh phê duyệt (770m). Để không vi phạm các hành vi bị cấm trong đầu tư công (quy định tại Khoản 2, Điều 16 Luật Đầu tư công: “<i>Quyết định đầu tư chương trình, dự án khi chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư hoặc không đúng với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định</i>”...), đề nghị UBND tỉnh căn cứ vào các quy định pháp luật trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định. Đồng thời, thuyết minh, giải trình rõ việc giảm quy mô nhưng không giảm tổng mức đầu tư.</p> <p><i>[Signature]</i></p>

15	Ý kiến về điều chỉnh dự án Đường tỉnh 662B (xã Ia Ake - Chu A Thai, huyện Phú Thiện đi huyện Ia Pa), tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2155/TTr-UBND ngày 01/10/2018 của UBND tỉnh)	<p>Đường tỉnh 662B (xã Ia Ake - Chu A Thai, huyện Phú Thiện đi huyện Ia Pa), tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2155/TTr-UBND ngày 01/10/2018 của UBND tỉnh)</p> <p>Theo quy định tại Điều 3, Nghị định 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, việc cho ý kiến về điều chỉnh dự án Đường tỉnh 662B (xã Ia Ake - Chu A Thai, huyện Phú Thiện đi huyện Ia Pa), tỉnh Gia Lai không thuộc thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.</p> <p>Đề nghị UBND tỉnh căn cứ vào các quy định pháp luật hoàn chỉnh hồ sơ, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.</p>
16	Ý kiến tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng ngành giáo dục và đào tạo (Tờ trình số 2243/TTr-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh)	<p>Ý kiến tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng ngành giáo dục và đào tạo (Tờ trình số 2243/TTr-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh)</p> <p>Việc Thuờng trực HĐND tỉnh có ý kiến về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý được quy định tại Điều b, Khoản 2, Điều 8 và Khoản 4, Điều 10 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.</p> <p>Ngày 24/9/2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số 4370/BGDDĐT-CSVC đồng thuận với đề xuất tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh Gia Lai năm 2018; vì vậy Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng ngành giáo dục và đào tạo đối với các bậc học, như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Thiết bị bậc học tiểu học: 16 khoản mục. Thiết bị bậc học THCS: 19 khoản mục. Thiết bị bậc học THPT, giáo dục thường xuyên và cao đẳng sư phạm: 06 khoản mục. <p>Riêng thiết bị bậc mầm non, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị giảm 01 khoản mục (từ 15 khoản mục xuống còn 14 khoản mục) vì khoản mục IX trùng với khoản mục XIII - Phòng tin học. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục rà soát lại các danh mục cụ thể, tránh trùng lắp (một số thiết bị dùng chung với thiết bị các phòng chức năng và thiết bị các bộ môn) để mua sắm đủ số lượng, đảm bảo hiệu quả khi sử dụng, tránh lãng phí và thực hiện đúng ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 4370/BGDDĐT-CSVC.</p> <p style="text-align: right;"><i>Hồng</i></p>

17	<p>Ý kiến về sử dụng nguồn kinh phí (từ nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2017, 2018) (Tờ trình số 2382/TTr-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh)</p> <p><i>(Có danh mục chi tiết kèm theo).</i></p> <p>* Còn 02/08 nội dung Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh chưa thông nhất, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục 2.5. Kinh phí thực hiện dự án đầu tư màn hình LED và mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tại Hội trường 2/9 theo ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy: 3.000 triệu đồng; - Mục 2.8. Hỗ trợ làm đường giao thông từ tỉnh lộ 666 đến làng Pyàu xã Pơ Lang, huyện Mang 	<p>1. Căn cứ Khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, việc UBND tỉnh lập phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp minh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh quyết định là đúng quy định.</p> <p>2. Về nội dung Tờ trình:</p> <p>2.1. Đối với nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2017: với số tiền là 26.601 triệu đồng. Ban Kinh tế - Ngân sách thông nhất 04/04 nội dung như Tờ trình của UBND tỉnh, cụ thể như sau:</p> <p>Mục 1: Bổ trí tối thiểu 10% để chi cho đỗ đặc, đăng ký đất đai, lập CSDL hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất: 951,300 triệu đồng;</p> <p>Mục 2: Trích 30% số tăng thu tiền sử dụng đất để trích nộp Quỹ phát triển đất: 2.568,510 triệu đồng;</p> <p>Mục 3: Bổ sung vốn cho Ngân hàng Chính sách cho vay các đối tượng chính sách: 5.000 triệu đồng;</p> <p>Mục 4: Bổ trí kinh phí trả nợ vốn vay Chương trình Kiên cố hóa kênh muong và GTNT: 18.081,190 triệu đồng.</p> <p>2.2. Đối với nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2018: Dự kiến 110 tỷ đồng (đè xuất phân bổ 80% từ nguồn dự kiến tăng thu ngân sách tỉnh được hưởng theo chỉ tiêu phấn đấu). Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thông nhất 06/08 nội dung như Tờ trình của UBND tỉnh, cụ thể như sau:</p> <p>Mục 2.1: Bổ sung trước nguồn cải cách tiền lương: 55.000 triệu đồng;</p> <p>Mục 2.2: Dự nguồn bổ trí kinh phí để thu hồi tiền tạm ứng ngân sách tỉnh để tròng và chăm sóc ròng trong năm 2017 và năm 2018: 18.633 triệu đồng;</p> <p>Mục 2.3: Bổ sung kinh phí cho Quỹ hỗ trợ nông dân để cho các hộ nông dân thực hiện cho vay vốn các dự án: 1.000 triệu đồng;</p> <p>Mục 2.4: Dự nguồn kinh phí đổi úng thực hiện chương trình hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của TTCP: 2.972 triệu đồng;</p> <p>Mục 2.6: Hỗ trợ Kinh phí đầu tư xây dựng công trình chốt chiến đấu dân quân thường trực năm 2018: 2.000 triệu đồng;</p> <p>Mục 2.7: Dự nguồn kinh phí rà phá bom mìn CK 54: 3.000 triệu đồng.</p>
----	--	--

<p>18</p> <p>Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 2632/TTr-UBND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh)</p>	<p>Yang: 15.000 triệu đồng.</p> <p>Lý do: Hai nội dung này thuộc lĩnh vực đầu tư công nhưng hiện nay các đơn vị chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định, do vậy Ban đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, thực hiện theo các trình tự quy định của Luật Đầu tư công năm 2014.</p> <p>* Đối với dự kiến nguồn còn lại (27.395 triệu đồng) sẽ bố trí đầu tư, hỗ trợ cho 02 nội dung này sau khi các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình tự thủ tục theo quy định.</p>
	<ol style="list-style-type: none"> Việc Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai và ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý là phù hợp với quy định tại Điều b, Khoản 2, Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ <i>phù quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.</i> Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai như đề nghị của UBND tỉnh. Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tính chất công việc, phù hợp với nguồn kinh phí được phép sử dụng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình. <p style="text-align: right;"><i>[Signature]</i></p>